NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 024.39421030
GCNĐKKD số 0100111948
Cấp thay đổi lần 13 ngày 08/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng 2024 số 32/2024/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Các TCTD);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Hội đồng quản trị (HĐQT) VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm như sau:

1. Mục đích xây dựng và thẩm quyền phê duyệt

- Mục đích xây dựng:

+ Khoản 1, điều 143 Luật Các TCTD quy định "Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm".

+ Khoản 7, điều 143 Luật Các TCTD quy định "phương án khắc phục quy định tại điều này phải được xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày được cấp giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh Ngân hàng nước ngoài".

- Thẩm quyền phê duyệt:

+ Khoản 4, điều 143 Luật Các TCTD quy định "Phương án khắc phục quy định tại khoản 1 điều này phải được **ĐHĐCĐ**, Hội đồng thành viên, chủ sở hữu hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu của ngân hàng thương mại, ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thông qua và gửi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua".

+ Khoản 5, điều 143 Luật Các TCTD quy định "Định kỳ ít nhất 02 năm, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cập nhật, điều chỉnh phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này. Phương án sau cập nhật, điều chỉnh phải được ĐHĐCĐ, Hội đồng thành viên, chủ sở hữu hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu của ngân hàng thương mại, ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài thông qua và gửi NHNN trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua."

2. Nội dung phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 143 Luật Các TCTD, gồm các nhóm nội dung chính:

- Thông tin chung về VietinBank.
- Tình hình tài chính, hoạt động của VietinBank.
- Dự kiến các biện pháp khắc phục trong các trường hợp can thiệp sớm và lộ trình triển khai, thực hiện các biện pháp này.

(Chi tiết theo phương án đính kèm tờ trình này)

3. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

HĐQT VietinBank kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo phụ lục đính kèm.
- Uỷ quyền cho HĐQT VietinBank:

+ Quyết định cập nhật, điều chỉnh phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế hoạt động kinh doanh của VietinBank *(nếu có)* hoặc định kỳ 02 năm/lần theo Khoản 5, Điều 143 Luật Các TCTD) và công bố thông tin theo quy định.

+ Quyết định các nội dung triển khai phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trần Minh Bình

Tài liệu kèm theo:

- *Dự thảo phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm*

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

A. Các từ viết tắt

BKS	:	Ban Kiểm soát
BĐH	:	Ban điều hành
BPKP	:	Biện pháp khắc phục
CNTT	:	Công nghệ thông tin
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
GTCG	:	Giấy tờ có giá
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
LNH	:	Liên ngân hàng
LNTT	:	Lợi nhuận trước thuế
NHNN	:	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
RWA	:	Tài sản có rủi ro
TCTD	:	Tổ chức tín dụng
TGĐ	:	Tổng Giám đốc
TSĐB	:	Tài sản đảm bảo
VietinBank	:	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

B. Nội dung Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

I. Thông tin chung về VietinBank

1. Cơ cấu tổ chức tại 31/12/2024

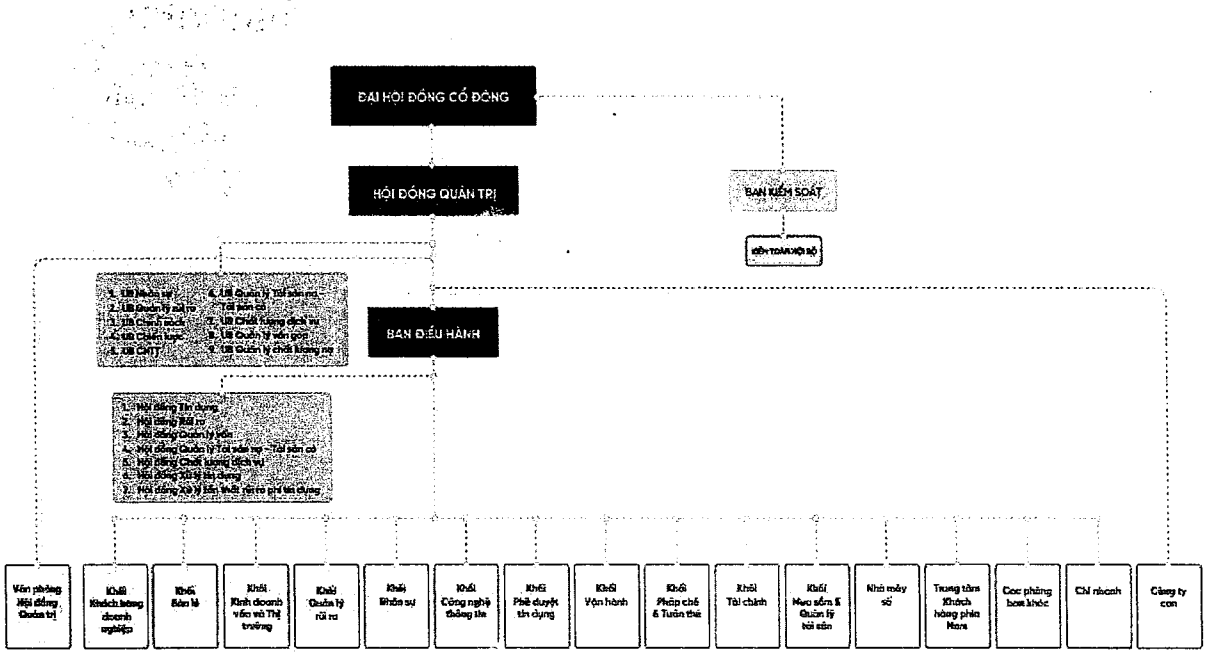

VietinBank được thành lập trên cơ sở thực hiện cổ phần hóa Ngân hàng Công thương Việt Nam, một ngân hàng thương mại Nhà nước được thành lập dưới tên gọi Ngân hàng chuyên doanh Công thương Việt Nam theo Nghị định số 53/NĐ-HĐBT ngày 26 tháng 3 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức bộ máy NHNN, chính thức được đổi tên thành Ngân hàng Công thương Việt Nam theo Quyết định số 402/CT ngày 14 tháng 11 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và được Thống đốc NHNN ký Quyết định số 285/QĐ-NH5 ngày 21 tháng 9 năm 1996 thành lập lại theo mô hình tổng công ty Nhà nước. Ngày 25 tháng 12 năm 2008, Ngân hàng Công thương Việt Nam đã thực hiện thành công việc chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng.

Ngày 03 tháng 7 năm 2009, Ngân hàng được cổ phần hóa và đổi tên thành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 142/GP-NHNN ngày 03 tháng 7 năm 2009 của NHNN cấp và Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103038874 ngày 03 tháng 7 năm 2009 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mới nhất số 0100111948 sửa đổi lần thứ mười ba được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội ngày 08 tháng 01 năm 2024. Ngày 17 tháng 6 năm 2022, NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 13/GP-NHNN để cấp đổi mới, thay thế cho Giấy phép thành lập và hoạt động số 142/GP-NHNN ngày 03 tháng 7 năm 2009 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng từ năm 2017 đến năm 2021. Quyết định sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép Thành lập và Hoạt động mới nhất được NHNN ban hành ngày 21 tháng 02 năm 2025.

2. Lĩnh vực hoạt động kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính: "Hoạt động trung gian tiền tệ khác" - Mã số: 6419, với hoạt động động kinh doanh chính là kinh doanh ngân hàng và các hoạt động, nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động, Quyết định bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động do NHNN cấp; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của VietinBank, phù hợp với các quy định của pháp luật, bao gồm:

- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
- Cấp tín dụng dưới các hình thức: cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và GTCG khác; bảo lãnh ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản: mở tài khoản tại NHNN; mở tài khoản tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán LNH quốc gia.

- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.

- Tư vấn tài chính doanh nghiệp; tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các GTCG khác trên thị trường tiền tệ.

- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các TCTD, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN.

- Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN và hướng dẫn của NHNN.

- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định.

- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.

- Lưu ký chứng khoán.

- Kinh doanh vàng miếng.

- Ví điện tử.

- Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.

- Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.

- Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.

- Ngân hàng giám sát theo quy định pháp luật về chứng khoán.

- Giao đại lý thanh toán.

II. Tình hình hoạt động, tài chính của VietinBank

VietinBank đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh, đi đầu trong việc thực thi các chính sách, định hướng của Đảng và Nhà nước và diễn biến thị trường, nỗ lực đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, triển khai chuyển đổi số toàn diện trong các mặt hoạt động, nâng cao năng lực tài chính, phát triển giải pháp ngân hàng tài chính hiện đại, chất lượng dịch vụ, đáp ứng tối đa nhu cầu tài chính của khách hàng. Từ đó, VietinBank đã đạt được những kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2024:

Đơn vị: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2024 so với 31/12/2023		Kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2024	So với KH năm 2024
			+/-	+/- %		
Tổng tài sản	2.032.614	2.385.388	352.774	17,4%	Tăng trưởng từ 8-10%	Đạt
Nguồn vốn huy động	1.526.275	1.757.995	231.720	15,2%	Tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN	Đạt
Dư nợ tín dụng	1.478.228	1.725.877	247.649	16,8%	Tăng trưởng theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt và định hướng chính sách điều hành tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ.	Đạt
Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng theo TT 31	1,0%	1,1%			<1,8%	Đạt
LNTT riêng lẻ	24.194	30.361	6.167	25,5%	26.300	115%
LNTT hợp nhất	24.990	31.764	6.774	27,1%	N/A	N/A
Tỷ lệ an toàn hoạt động	Tuân thủ	Tuân thủ			Tuân thủ	Đạt

III. Các trường hợp được NHNN can thiệp sớm và các BPKP dự kiến áp dụng tương ứng

Với tình hình hoạt động, tài chính hiện tại của VietinBank, **chưa có khả năng xảy ra sự kiện** NHNN sẽ thực hiện can thiệp sớm đối với VietinBank theo các trường hợp quy định tại khoản 1 điều 156 Luật Các TCTD.

VietinBank chủ động xây dựng các BPKP dự kiến trong trường hợp được NHNN can thiệp sớm nhằm ***(i)*** đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và ***(ii)*** nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cá nhân/đơn vị trong hệ thống VietinBank từ đó chủ động triển khai các hành động, giải pháp để ứng phó kịp thời trong trường hợp có rủi ro xảy ra.

Bảng: Ma trận các trường hợp can thiệp sớm và các BPKP dự kiến

Các trường hợp dự kiến được NHNN can thiệp sớm	BPKP dự kiến						
	Biện pháp liên quan đến vốn	Biện pháp liên quan đến cải thiện thanh khoản		Biện pháp liên quan đến nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh	Biện pháp nâng cao năng lực quản trị điều hành	Biện pháp xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, TSĐB và các BPKP vi phạm pháp luật		Biện pháp truyền thông, CNTT để khắc phục khó khăn về thanh khoản
		Trong trường hợp vi phạm tỷ lệ chi trả	Trong trường hợp bị rút tiền hàng loạt			Biện pháp xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, TSĐB và các BPKP vi phạm pháp luật	Biện pháp kiểm soát chặt chẽ tài sản tính theo rủi ro tín dụng	
Trường hợp 1: Số lỗ lũy kế của VietinBank lớn hơn 15% vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	x			x	x	x	x	
Trường hợp 2: Xếp hạng của VietinBank dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN	x			x	x	x		

Các trường hợp dự kiến được NHNN can thiệp sớm	BPKP dự kiến							
	Biện pháp liên quan đến vốn	Biện pháp liên quan đến cải thiện thanh khoản		Biện pháp liên quan đến nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh	Biện pháp nâng cao năng lực quản trị điều hành	Biện pháp xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, TSĐB và các BPKP vi phạm pháp luật		Biện pháp truyền thông, CNTT để khắc phục khó khăn về thanh khoản
		Trong trường hợp vi phạm tỷ lệ chi trả	Trong trường hợp bị rút tiền hàng loạt			Biện pháp xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, TSĐB và các BPKP vi phạm pháp luật	Biện pháp kiểm soát chặt chẽ tài sản tính theo rủi ro tín dụng	
Trường hợp 3: VietinBank vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục	x	x		x	x	x		x
Trường hợp 4: VietinBank vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục	x			x	x	x	x	
Trường hợp 5: VietinBank bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN	x		x	x	x	x		x

IV. Nội dung và lộ trình của của từng BPKP dự kiến

1. Biện pháp, lộ trình liên quan đến vốn

- Thực hiện xây dựng phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích quỹ để tăng cường tính bền vững và hiệu quả.

- Phát hành trái phiếu thứ cấp, nâng cao năng lực vốn tự có.

- Chủ động xây dựng, đề xuất đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét các phương án cho phép giữ lại toàn bộ lợi nhuận để tăng vốn và tăng vốn từ nguồn vốn bổ sung của ngân sách.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát RWA, làm sạch/bổ sung các dữ liệu sử dụng trong tính toán RWA; chuyển dịch cơ cấu danh mục theo hướng tập trung tăng trưởng số dư có hệ số rủi ro thấp, hạn chế và kiểm soát chặt chẽ việc cấp tín dụng đối với các khoản tín dụng có hệ số rủi ro cao, tăng cường áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng hợp lệ.

(Các BPKP trên dự kiến được triển khai trong thời gian sớm nhất có thể và theo tiến độ phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền).

2. Biện pháp, lộ trình liên quan đến cải thiện thanh khoản

2.1. Trong trường hợp vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục

- Tăng cường tài sản thanh khoản cao: VietinBank sẽ nâng quy mô duy trì tài sản thanh khoản cao, bao gồm tiền mặt, tiền gửi tại NHNN, tiền gửi thanh toán tại các TCTD khác, GTCG đủ điều kiện giao dịch với NHNN hoặc chuyển nhượng trên thị trường.

(Biện pháp này dự kiến triển khai trong vòng 3 tháng).

- Cải thiện dòng tiền ra ròng trong 30 ngày:

+ Đẩy mạnh tái cơ cấu nguồn vốn theo hướng tăng cường tỉ trọng nguồn vốn dài hạn: đưa ra các chính sách hấp dẫn để thu hút nguồn vốn ổn định từ khách hàng cá nhân/tổ chức, ưu tiên phát hành GTCG cho tổ chức/ cá nhân với kỳ hạn dài, đẩy mạnh huy động các nguồn dài hạn từ các TCTD trên thị trường LNH, vay tài trợ thương mại (trade loan), vay song phương/hợp vốn….

+ Ưu tiên đầu tư tài sản ngắn hạn để rút ngắn dòng về.

+ Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh trong ngắn hạn (bao gồm nhưng không giới hạn: điều chỉnh quy mô danh mục sổ kinh doanh, giãn tiến độ thực hiện chỉ tiêu kinh doanh, đàm phán đề nghị khách hàng trả nợ sớm…) để tập trung đảm bảo an toàn thanh khoản, tuân thủ tỷ lệ an toàn thanh khoản theo quy định của NHNN.

(Biện pháp này dự kiến triển khai trong vòng 3 tháng).

2.2. Trong trường hợp bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN

- Tăng cường tài sản thanh khoản cao: VietinBank sẽ nâng quy mô duy trì tài sản thanh khoản cao, bao gồm tiền mặt, tiền gửi tại NHNN, tiền gửi thanh toán tại các TCTD khác, GTCG đủ điều kiện giao dịch với NHNN hoặc chuyển nhượng trên thị trường. Trên cơ sở đó, trong trường hợp khẩn cấp, Ngân hàng có thể thực hiện vay chiết khấu, tái chiết khấu, bán có kỳ hạn GTCG, hoặc vay thấu chi qua đêm với NHNN.

(Biện pháp này dự kiến triển khai trong vòng 1 – 3 tháng).

- Nâng cao khả năng khai thác nguồn khẩn cấp: VietinBank sẽ làm việc với các đối tác trên thị trường LNH và các tổ chức tài chính quốc tế nhằm thiết lập và mở rộng hạn mức huy động, hạn mức vay khẩn cấp với mục tiêu trong trường hợp phát sinh tình huống

bị rút tiền hàng loạt, VietinBank có thể huy động nhanh từ thị trường LNH, thực hiện các giao dịch hoán đổi tiền tệ, sử dụng hạn mức vay khẩn cấp đã thỏa thuận với các đối tác,...

(Biện pháp này dự kiến triển khai trong vòng 1 tháng).

- Điều chỉnh tốc độ tăng trưởng tài sản: VietinBank sẽ rà soát và thiết lập lại mục tiêu tăng trưởng tài sản, đảm bảo phù hợp với tốc độ tăng trưởng nguồn vốn, có thể xem xét tạm dừng giải ngân một số khoản tín dụng hoặc tạm dừng thực hiện khoản đầu tư lớn nhằm giảm bớt áp lực dòng tiền ra (nếu cần).

(Biện pháp này dự kiến triển khai trong vòng 1 – 3 tháng).

- Kiểm soát rút tiền hàng loạt (Bank Run): Khi phát hiện có dấu hiệu rút tiền hàng loạt, VietinBank sẽ:

+ Áp dụng chính sách lãi suất, điều chỉnh giá mua bán vốn nội bộ (FTP) để khuyến khích giữ nguồn.

+ Triển khai ngay các biện pháp truyền thông, làm việc trực tiếp với khách hàng lớn để trấn an tâm lý.

+ Phân bổ, điều chuyển tiền mặt kịp thời tới các chi nhánh có nhu cầu chi trả tăng đột biến. Kiểm soát dòng tiền trên các kênh ngân hàng số, ATM, bảo đảm an toàn giao dịch.

(Biện pháp này áp dụng ngay lập tức khi xảy ra sự cố).

- Xây dựng Kế hoạch dự phòng thanh khoản (CFP) và triển khai thực tế: CFP của VietinBank nêu rõ cách thức tổ chức, trách nhiệm của từng đơn vị liên quan (Phòng Quản lý Cân đối vốn, Phòng Quản lý rủi ro thị trường, Phòng Kinh doanh vốn, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Khối Bán lẻ...). Khi căng thẳng thanh khoản được kích hoạt, VietinBank sẽ thành lập Ban chỉ đạo, đánh giá và triển khai ngay các giải pháp đã được chuẩn bị để đảm bảo khả năng chi trả.

(Biện pháp dự này dự kiến triển khai trong vòng 1 - 3 tháng).

3. Biện pháp, lộ trình liên quan đến nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh

- Tổ chức triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối, thực hiện triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu theo định hướng chỉ đạo của Chính phủ và NHNN.
- Tiếp tục tăng trưởng quy mô dư nợ bền vững, tăng tỷ trọng các sản phẩm có hiệu quả cao và rủi ro trong hạn mức quy định.
- Quản trị hiệu quả cân đối vốn, đảm bảo an toàn thanh khoản; đặc biệt chú trọng tăng trưởng nguồn CASA và các nguồn vốn có chi phí thấp.
- Tăng tỷ trọng thu ngoài lãi (trọng tâm là thu dịch vụ, thu kinh doanh ngoại tệ). Cải thiện mạnh mẽ, toàn diện chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- Tiếp tục triển khai quyết liệt chuyển đổi số trong mọi mặt hoạt động theo định hướng của Chính phủ và NHNN.
- Nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, bảo đảm sự tuân thủ, an toàn trong hoạt động, phát triển kinh doanh gắn liền với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng.
- Kiện toàn mô hình tổ chức, thực hiện tinh gọn đội ngũ, nâng cao năng suất lao động và chất lượng nguồn nhân lực.

(Các biện pháp trên được triển khai trong thời gian sớm nhất có thể và theo tiến độ phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền).

4. Biện pháp, lộ trình nâng cao năng lực quản trị điều hành

- Rà soát khung pháp lý về quản trị công ty (sửa đổi, bổ sung các văn bản quản trị điều hành phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế của VietinBank (nếu cần)), theo đó quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của thành viên HĐQT, BĐH, BKS, Kiểm toán nội bộ.

- Nâng cao hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGĐ và người điều hành khác trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT.

- Bảo đảm tính độc lập về thẩm quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của HĐQT, BĐH, BKS. Tích cực và tuân thủ đầy đủ, nghiêm túc các quy định liên quan về chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, BĐH, BKS, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- BKS thực hiện giám sát HĐQT, TGĐ trong việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ của ngân hàng trong quản trị, điều hành.

- Cán bộ quản lý, điều hành Vietinbank tiếp tục nâng cao trình độ nghiệp vụ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức tuân thủ pháp luật để chỉ đạo ứng phó, xử lý trong trường hợp can thiệp sớm.

(Các biện pháp trên được triển khai trong thời gian sớm nhất và là công tác thực hiện thường xuyên liên tục cho đến khi hoạt động của ngân hàng đáp ứng các yêu cầu theo quy định).

5. Biện pháp, lộ trình xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, TSĐB và các BPKP vi phạm pháp luật

5.1. Biện pháp, lộ trình xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, TSĐB và các BPKP vi phạm pháp luật

- Đối với các biện pháp liên quan đến tài chính: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tài chính, quản trị chi phí hiệu quả, tiếp tục kiểm soát tốc độ tăng của chi phí thấp hơn tốc độ tăng thu nhập.

(BPKP này được triển khai trong thời gian sớm nhất có thể).

- Đối với các biện pháp liên quan đến quản lý, giám sát danh mục tín dụng và danh mục TSĐB:

+ Tăng cường giám sát chặt chẽ chất lượng danh mục tín dụng; rà soát, xây dựng phương án xử lý, thu hồi nợ phù hợp đối với từng khoản nợ xấu, nợ xử lý rủi ro; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả để đề xuất điều chỉnh phù hợp.

+ Tăng cường kiểm soát chặt chẽ chất lượng danh mục TSBĐ: tăng cường nhận các TSBĐ có tính thanh khoản cao, tăng tần suất kiểm tra, đánh giá, định giá lại TSBĐ để phát hiện sớm các dấu hiệu rủi ro/suy giảm giá trị; tăng cường định giá TSBĐ qua đơn vị thẩm định giá độc lập (VietinBank AMC, tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật thuộc danh sách liên kết với VietinBank).

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sau cấp tín dụng đối với khách hàng đặc biệt là khách hàng thuộc lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, khách hàng được cơ cấu nợ giữ nguyên nhóm nợ nhằm giảm thiểu nợ xấu phát sinh.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cải tiến và ứng dụng hệ thống công cụ hỗ trợ công tác quản lý rủi ro tín dụng như: mô hình đo lường rủi ro tín dụng, cảnh báo sớm rủi ro tín dụng...

+ Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách tín dụng, xử lý nợ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động kinh doanh, tăng cường công tác chỉ

đạo, cảnh báo rủi ro toàn hàng.

(Các biện pháp trên dự kiến triển khai trong vòng 1 năm).

- Đối với biện pháp liên quan đến xử lý nợ xấu, TSĐB:

+ Tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu như đôn đốc thu hồi nợ, bán nợ, xử lý tài sản bảo đảm, khởi kiện khách hàng, sử...để hạn chế tổn thất cho VietinBank.

+ Chủ động rà soát danh mục nợ có vấn đề, đánh giá chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý thích hợp; thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu theo đúng quy định pháp luật. Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ pháp lý TSBĐ (nếu cần thiết). Vận động, yêu cầu khách hàng bổ sung TSBĐ để đảm bảo khả năng trả nợ (nếu có).

+ Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án các cấp, Cơ quan công an,... trong quá trình xử lý nợ, xử lý TSBĐ.

+ Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo tập huấn, các buổi truyền thông quy mô toàn hệ thống, đảm bảo mọi cán bộ đều được đào tạo đầy đủ về chuyên môn và các kỹ năng cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu công việc.

(Các biện pháp trên dự kiến triển khai trong vòng 1 năm).

5.2. Biện pháp, lộ trình kiểm soát chặt chẽ RWA theo rủi ro tín dụng

- Xây dựng lộ trình cơ cấu danh mục tối ưu như tập trung tăng trưởng tín dụng đối với khoản tín dụng có hệ số rủi ro tín dụng thấp, kiểm soát chặt chẽ việc cấp tín dụng đối với các khoản tín dụng có hệ số rủi ro tín dụng cao.

- Tăng cường áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng như: nhận các TSBĐ có tính thanh khoản cao, bảo lãnh của các đối tượng phát hành được ghi nhận để khấu trừ khi tính RWA...

- Giảm dư nợ tín dụng/ mức độ tập trung tín dụng của các khách hàng có RWA cao.

- Rà soát các khách hàng thường xuyên duy trì giới hạn tín dụng thấp so với giới hạn tín dụng được cấp, đánh giá lại nhu cầu tín dụng phù hợp với nhu cầu của khách hàng để điều chỉnh mức cấp tín dụng cho phù hợp nhằm tiết giảm RWA.

(Các biện pháp trên dự kiến triển khai trong vòng 1 năm).

6. Biện pháp, lộ trình truyền thông, CNTT để khắc phục khó khăn về thanh khoản

6.1. Biện pháp truyền thông

- Trước khi xảy ra sự kiện:

+ Các đơn vị trong hệ thống tuân thủ, áp dụng các quy định của VietinBank để sẵn sàng ứng phó với các tình huống:

* Lãnh đạo Chi nhánh/đơn vị thông tin, quán triệt đến cán bộ, người lao động tại đơn vị về các Quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động VietinBank trên mạng xã hội trong từng thời kỳ.

* Việc công bố thông tin với báo chí thực hiện theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của VietinBank trong từng thời kỳ.

* Triển khai ứng phó theo Sổ tay ứng phó một số tình huống khẩn cấp tại VietinBank (nội dung liên quan đến Phát ngôn và cung cấp thông tin) cập nhật trong từng thời kỳ.

+ Tăng cường kiểm soát thông tin bất lợi gây ảnh hưởng tới danh tiếng VietinBank thông qua công cụ social listening và rà soát, cập nhật đánh giá liên tục.

- Khi xảy ra sự kiện: Thành lập Tổ phản ứng nhanh (phạm vi công việc và trưng tập cán bộ theo Quyết định thành lập Tổ trong từng thời kỳ và từng vấn đề tiêu cực phát sinh) để chuẩn bị các kịch bản, lên phương án xử lý linh hoạt và ngay lập tức để trấn an khách hàng, củng cố lòng tin của người dân, đối tác doanh nghiệp như sau:

+ Công bố thông tin trên các kênh truyền thông sẵn có của VietinBank: Website VietinBank, fanppage/các trang mạng xã hội do VietinBank quản lý.

+ Công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng: Chuẩn bị nội dung phản hồi báo chí trực tiếp, phát hành Thông cáo báo chí, đăng tải thông báo/tin tức cập nhật. Kênh truyền thông: báo giấy/báo điện tử/fanpage/truyền hình/mạng xã hội của các đơn vị báo chí truyền thông uy tín.

(Các biện pháp trên được triển khai trong thời gian sớm nhất và là công tác thực hiện thường xuyên liên tục cho đến khi tình hình thanh khoản của ngân hàng đáp ứng các yêu cầu theo quy định).

6.2. Biện pháp CNTT

- Chuẩn bị sẵn các kênh truyền thông trên các hệ thống để có thể thông tin cho khách hàng bao gồm: website VietinBank, internet/mobile banking, ATM, contact center…

- Đảm bảo hệ thống CNTT hoạt động ổn định, tăng cường giám sát hệ thống để đảm bảo khả năng phục vụ khách hàng. Chuẩn bị các phương án ứng phó để đáp ứng trong trường hợp giao dịch tăng đột biến.

- Sẵn sàng để cài đặt hạn mức rút/chuyển tiền tại các kênh quầy, ATM, internet/mobile Banking.

(Các biện pháp trên được triển khai trong thời gian sớm nhất và là công tác thực hiện thường xuyên liên tục cho đến khi tình hình thanh khoản của ngân hàng đáp ứng các yêu cầu theo quy định).